

Số: **129/2021/QĐST-HNGĐ**

*Cầu Giấy, ngày 19 tháng 04 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 94/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

*Người yêu cầu:*

**1. Chị Lê Hương L**, sinh năm 1994;

Căn cước công dân số 001194016957 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/06/2020;

Trú tại: Số 26 ngõ 106, tổ 12, phường Q, quận C, thành phố H.

**2. Anh Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1990;

Căn cước công dân số 001090003667 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/01/2019;

Trú tại: Số 16 ngõ 298 đường N, phường L, quận B, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hương L và anh Nguyễn Xuân H đăng ký kết hôn ngày 20/12/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận C, thành phố H trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 12/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ

chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Chị L và anh H đã ly thân kể từ tháng 03 năm 2020 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L và anh H xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung là cháu Nguyễn Lê Nhật V (giới tính nữ), sinh ngày 01/10/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Lê Nhật V cho Chị Lê Hương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu Vy trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế..

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H cùng trình bày: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Hương L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**Xét thấy:** Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **09 tháng 04 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H.

- **Về con chung:** Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung là cháu Nguyễn Lê Nhật V (giới tính nữ), sinh ngày 01/10/2019. Giao cháu Nguyễn Lê Nhật V cho mẹ là Chị Lê Hương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu Vy trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Nguyễn Xuân H có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Lê Hương L và Anh Nguyễn Xuân H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Lê Hương L tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Chị L đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2018/0020823 ngày 04/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND phường Quan Hoa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội (GCNKH số 141/208);
- Lưu HS, VP.

**Trần Thị Phương Hiền**